

# QUY HOẠCH ĐÔ THỊ BỀN VỮNG

Đ.H BÁCH KHOA

KHOA KỸ THUẬT XÂY DỰNG - BỘ MÔN KIẾN TRÚC

# NỘI DUNG MÔN HỌC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ BỀN VỮNG

1. Chương I Khái niệm về định cư
2. Chương II Tổng quan về sự hình thành phát triển ĐT

## *Nghỉ tết*

3. Chương III Đô thị hoá – Các lý thuyết về QHĐT
4. Chương IV Phát triển đô thị bền vững
5. Chương V Các khu chức năng đô thị

## *Kiểm tra giữa kỳ*

6. Chương VI Quy hoạch khu sản xuất đô thị
7. Chương VII Quy hoạch đơn vị ở đô thị
8. Chương VIII Thiết kế đô thị
9. Chương IX Cải tạo đô thị

## *Thi cuối kỳ*

## Chương II: TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

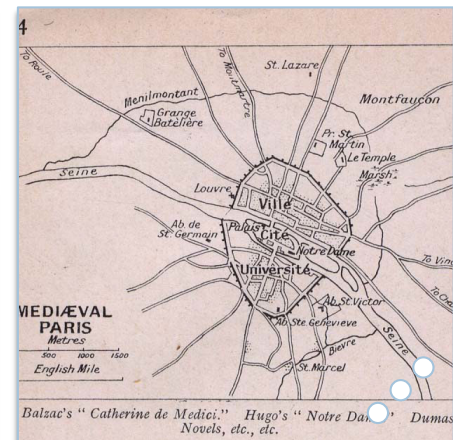
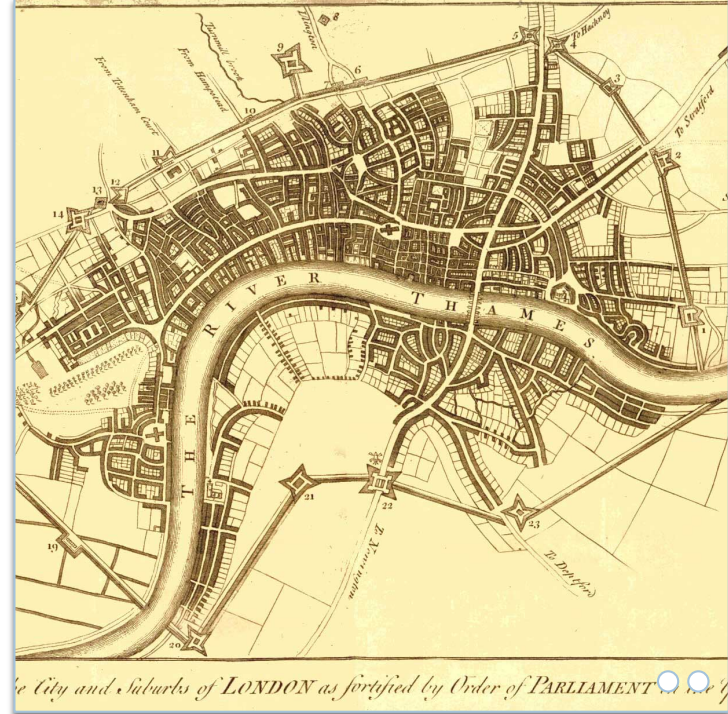
1. NGUỒN GỐC, HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
2. KHÁI NIỆM VỀ NIÊN LỊCH THẾ GIỚI VÀ CÁC THỜI KỲ
3. ĐÔ THỊ QUA CÁC THỜI KỲ
4. ĐÔ THỊ VIỆT NAM

## Chương II

# TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

### 1. NGUỒN GỐC ĐÔ THỊ VÀ QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH

- Nguồn gốc & hình thành:
  - Văn minh nông nghiệp > hoạt động phi nông nghiệp
  - Nhóm dân cư tập hợp và định cư tại những vị trí có nhiều thuận lợi: giao điểm các tuyến giao thông quan trọng, lưu vực sông, trung tâm các vùng châu thổ màu mỡ, hoặc vùng đất cao chống xâm lược từ bên ngoài.
- Phát triển:
  - Văn minh công nghiệp > thay đổi sâu sắc trong cơ cấu kinh tế > tốc độ công nghiệp hoá và đô thị hoá tăng nhanh.
  - Giao thông phát triển > mở mang bờ cõi và chiếm thuộc địa > các hoạt động đô thị đa dạng hơn > cấu trúc phức tạp hơn
  - Văn minh khoa học công nghệ > giao lưu liên quốc gia, thế giới phẳng > chùm đô thị, chuỗi đô thị và siêu đô thị ngày càng nhiều
  - Cạn kiệt tài nguyên và ô nhiễm môi trường > KHÍ HẬU BIẾN ĐỔI



○ Roma ○ London ○ Paris ○ Saigon ○ Chợ Lớn

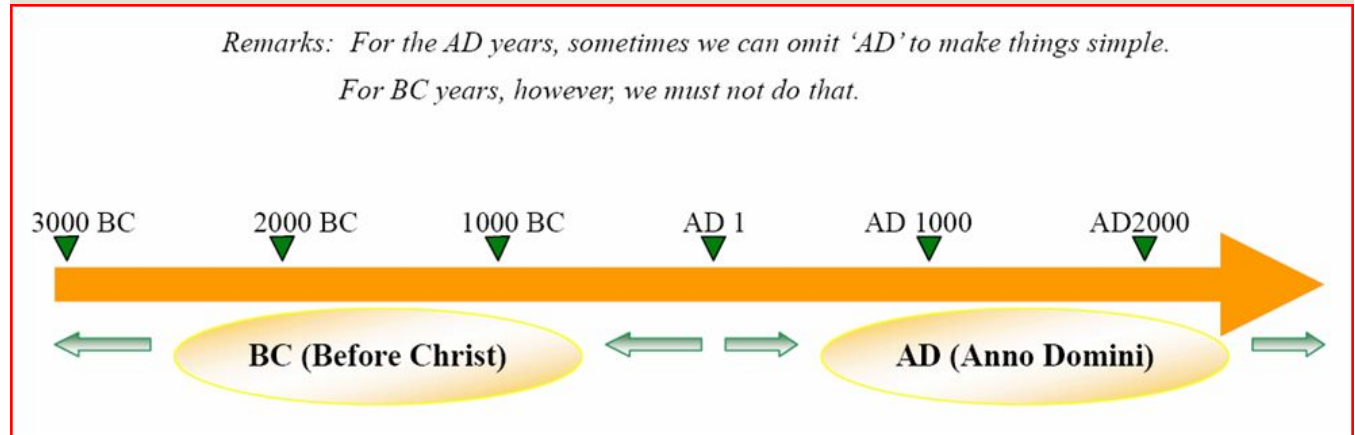
# Chương II

## TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

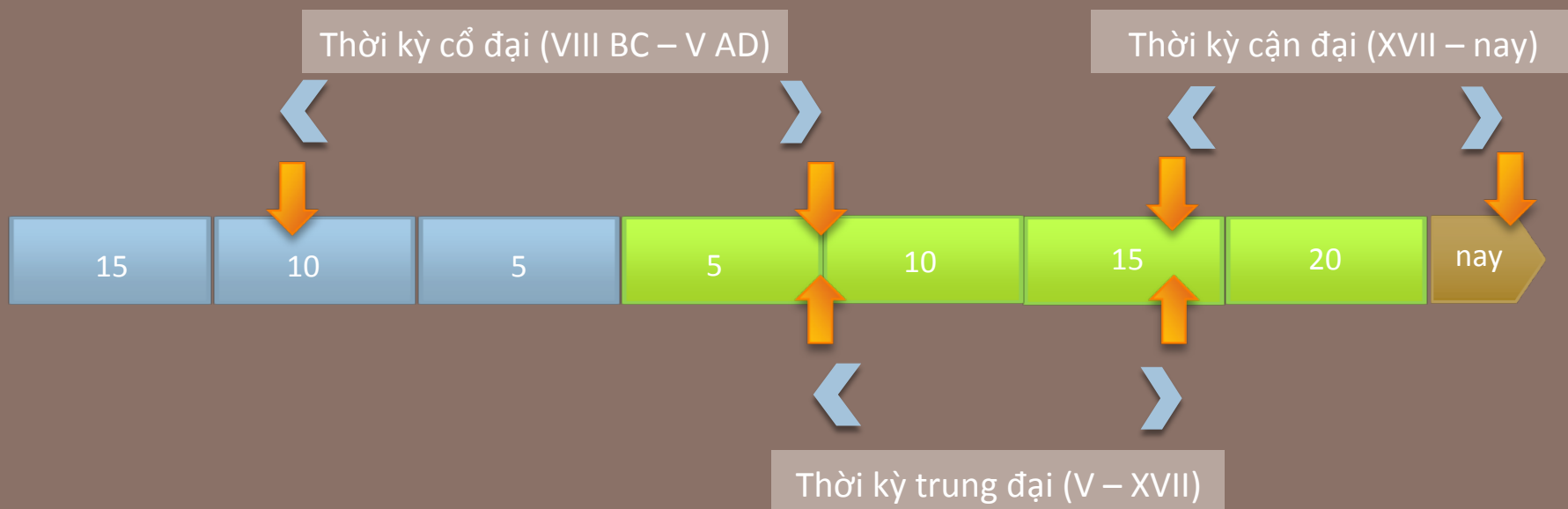
### 2. NIÊN LỊCH THẾ GIỚI VÀ CÁC THỜI KỲ

#### Khái niệm về niên lịch thế giới

- ▣ trước Công nguyên – **mốc Công nguyên** (năm 1) - sau Công nguyên
- ▣ Thuật ngữ quốc tế BC – AD



## Sự phân chia các thời kỳ (3 thời kỳ) trong lịch sử phát triển thế giới:

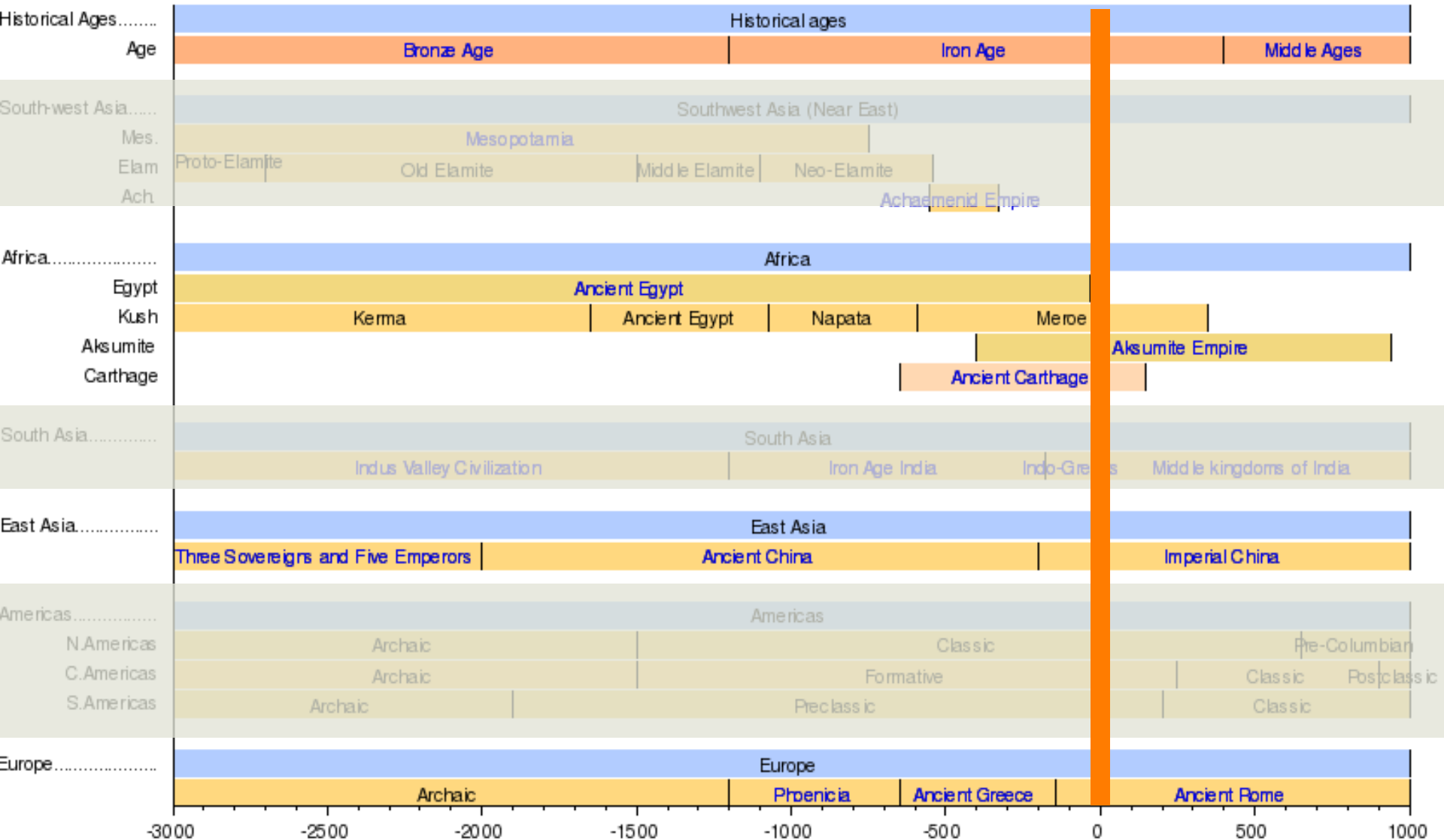


Sự phân chia chỉ mang tính tương đối, tùy đặc điểm vùng miền, lãnh thổ có thể có những dịch chuyển về mốc thời gian xác định niên đại khác nhau.

## KHUNG THỜI GIAN CÁC THỜI KỲ

# Chương II

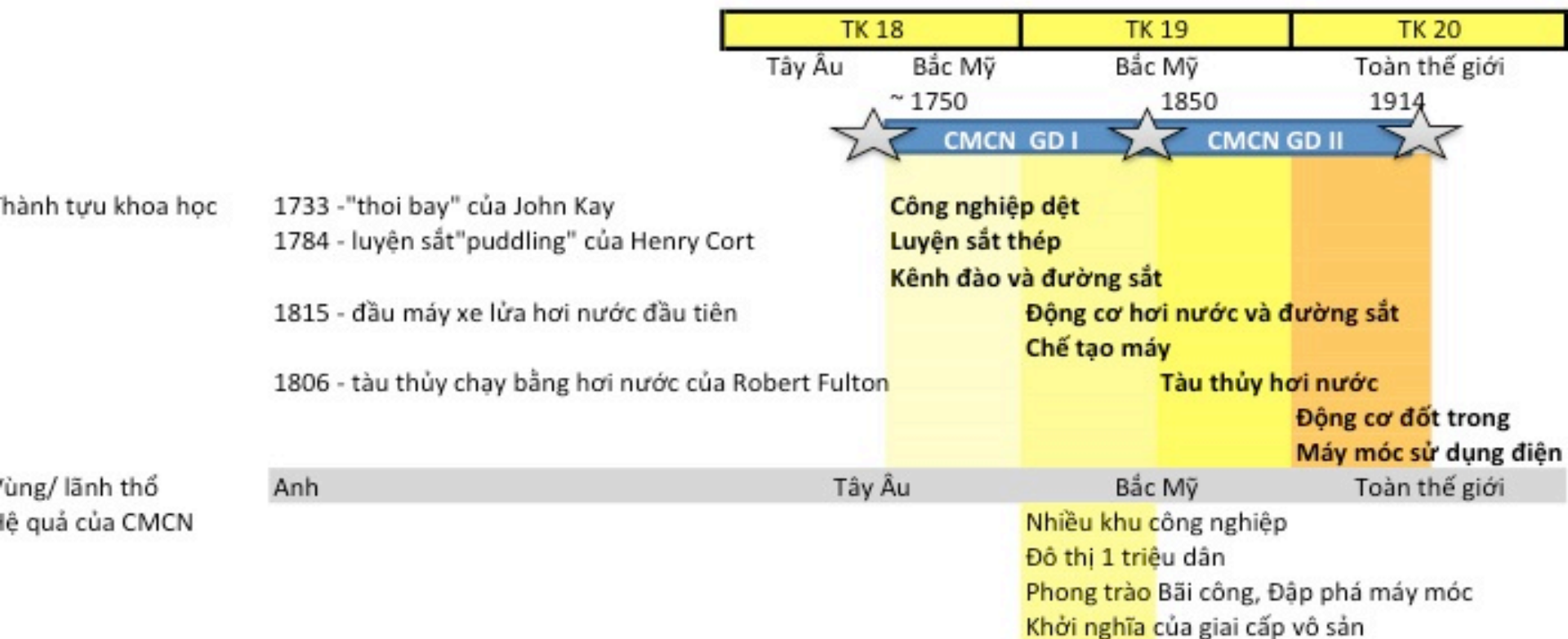
## TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ





# Chương II

## TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ



## Chương II

# TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

### 3. ĐÔ THỊ CÁC THỜI KỲ

Thời kỳ cổ đại (VIII BC – V AD)

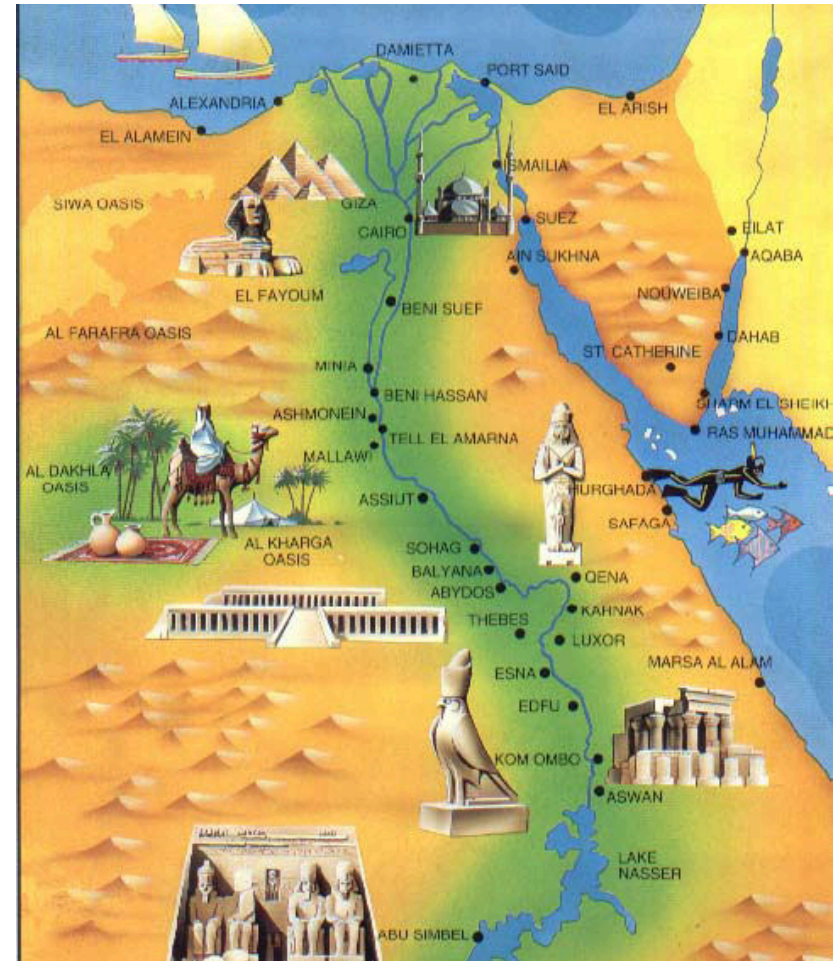
- Đặc điểm xã hội:
  - ▣ Chế độ xã hội: Chiếm hữu nô lệ, quyền lực tập trung vào vua, lãnh chúa
  - ▣ Trình độ phát triển sơ khai, nhưng vẫn có những dấu ấn nền tảng cho sự phát triển của nhân loại (triết học, ngôn ngữ, hội học, điêu khắc, kiến trúc, xây dựng ...)
- Nổi bật : **HY LẠP, LA MÃ** (phương Tây) và **AI CẬP, TRUNG QUỐC**, Ấn Độ (phương Đông)

## Chương II

# TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ AI CẬP CỔ ĐẠI (VIII BC – V AD)

- **Địa lý:** hình thành và phát triển dọc theo lưu vực sông Nile
- Điều kiện tự nhiên thuận lợi (đồng bằng, phù sa sông) > **Thúc đẩy văn minh**, phát triển, hình thành nhiều khu dân cư tập trung.
- **Xã hội** phân 4 tầng giai cấp:
  - Pharaoh
  - Quan lại và tư tế
  - Thợ lại và thợ thủ công
  - Nông dân, ngư dân và nô lệ
- **Tôn giáo** tín ngưỡng: thần linh là những yếu tố tự nhiên (Thần sông, không khí, hơi nước, bầu trời, mặt đất) -> quan niệm “**một cuộc sống vĩnh cửu sau khi chết**”

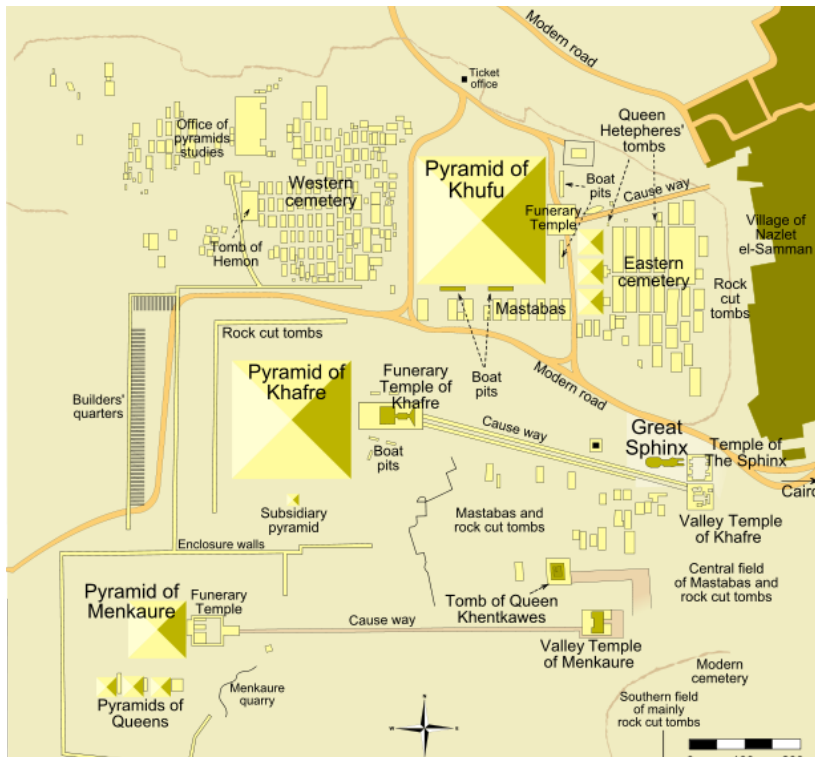
**> ảnh hưởng đến kiến trúc, xây dựng.**



# Chương II

## TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ AI CẬP CỔ ĐẠI (VIII BC – V AD)

### QUẦN THỂ KIM TỰ THÁP GIZA (4500 - 2560 BC)



### “Djeser-Djeseru” LĂNG MỘ HH HATSHEPSUT (1450 BC)



## Chương II

# TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ AI CẬP CỔ ĐẠI (VIII BC – V AD)

- **Khu ở công nhân** xây dựng lăng mộ
- Vật liệu: gạch nung, đá
- Có tường bao quanh khu nhà ở để ngăn gió cát sa mạc
- Đường xá gần như **bàn cờ**, có hệ thống chính phụ

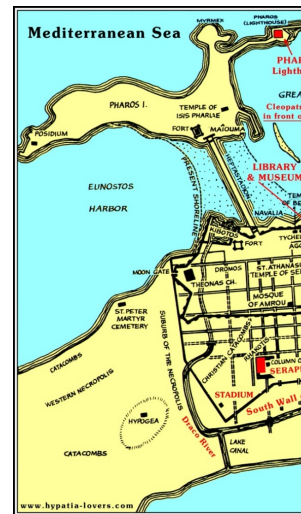


# Chương II

## TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ AI CẬP CỔ ĐẠI (VIII BC – V AD)

### THÀNH PHỐ CẢNG ALEXANDRIA (331 BC)

- Alexandre Đại đế ra lệnh xây dựng từ đồ án **quy hoạch của kỹ sư Dinocrates**
- **Đường phố thẳng tắp** tạo thành những khu phố hình vuông hoặc chữ nhật.
- Được xem là thành phố **đông dân nhất thế giới vào năm 230 BC** (~1 triệu dân)
- Nhiều công trình công cộng qui mô lớn (thư viện) và là kỳ quan thế giới (**hải đăng Alexandria**).



← Hải đăng Alexandria xây dựng thế kỷ thứ 3BC, cao 120~140m, bị phá hủy do động đất vào TK X

# TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ HY LẠP CỔ ĐẠI (TK VBC – II AD)

- **Địa lý:** bao gồm Hy Lạp và vùng đất quanh Địa Trung Hải sử dụng ngôn ngữ Hy Lạp.
- **Xã hội:** quân chủ tập quyền và chiếm hữu nô lệ. Những cuộc chiến tranh giành đất đai và quyền thống trị giữa các bộ tộc (Hy Lạp, Ba tư, Macedonia, Byzantine... ).
- **Tín ngưỡng:** Thần linh, mang tính đời thường, gần gũi với các sinh hoạt của con người.
- Thời kỳ phát triển rực rỡ, là cái **nôi của văn minh nhân loại** trong các lĩnh vực triết học, khoa học, văn học, ngôn ngữ, nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc ...



## Chương II

# TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

### Nguyên tắc quy hoạch:

- Đơn vị hành chính: **Polis – thành bang**, bố trí phân biệt rõ **khư ở** với các khu **công trình công cộng** (tòa nhà hội đồng thành phố, Agora - quảng trường, chợ, nhà hát ngoài trời).
- **Đền thờ thần linh** luôn được bố trí trên các khu **đất cao**, lối vào chính từ hướng Nam.
- Aristotele: Quy mô dân số một **thành bang** : **~5000 người** (cơ sở cho nhiều nghiên cứu phát triển đô thị hiện đại)

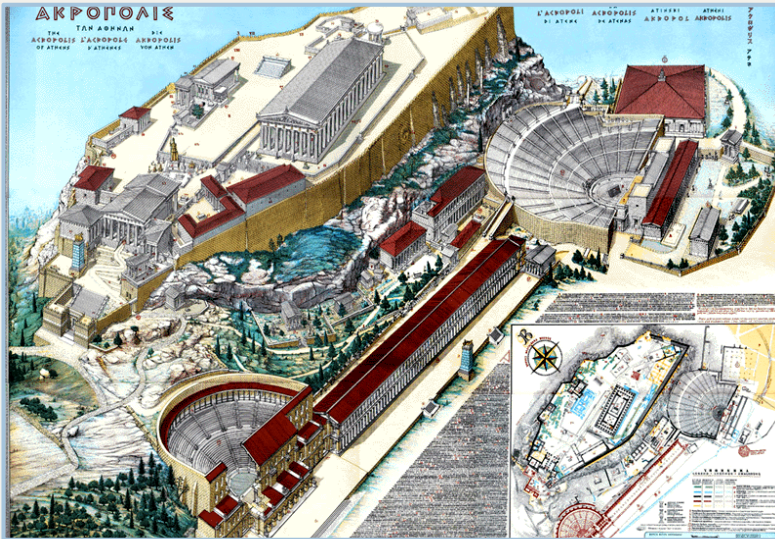


- ❑ Thành phố **thủ phủ Hy Lạp** cổ đại.
- ❑ **Acropolis**: khu vực trang trọng trong thành phố, nơi xây dựng các đền thờ.
- ❑ **Acropolis Athens**: một khu đồi cao có trục đường chính đi qua các đền thờ nhỏ dẫn đến đền chính thờ thần Athena. Chân đồi có nhiều nhà hát ngoài trời, khu dân cư trải rộng xung quanh

Mặt bằng



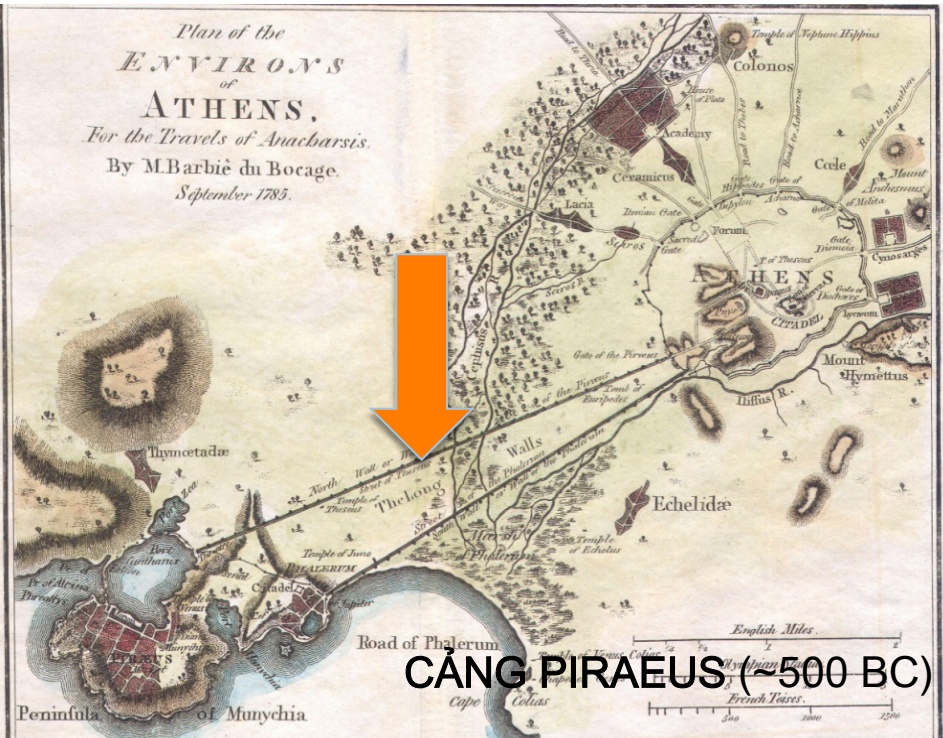
Athen S-Acropolis



Thực tế



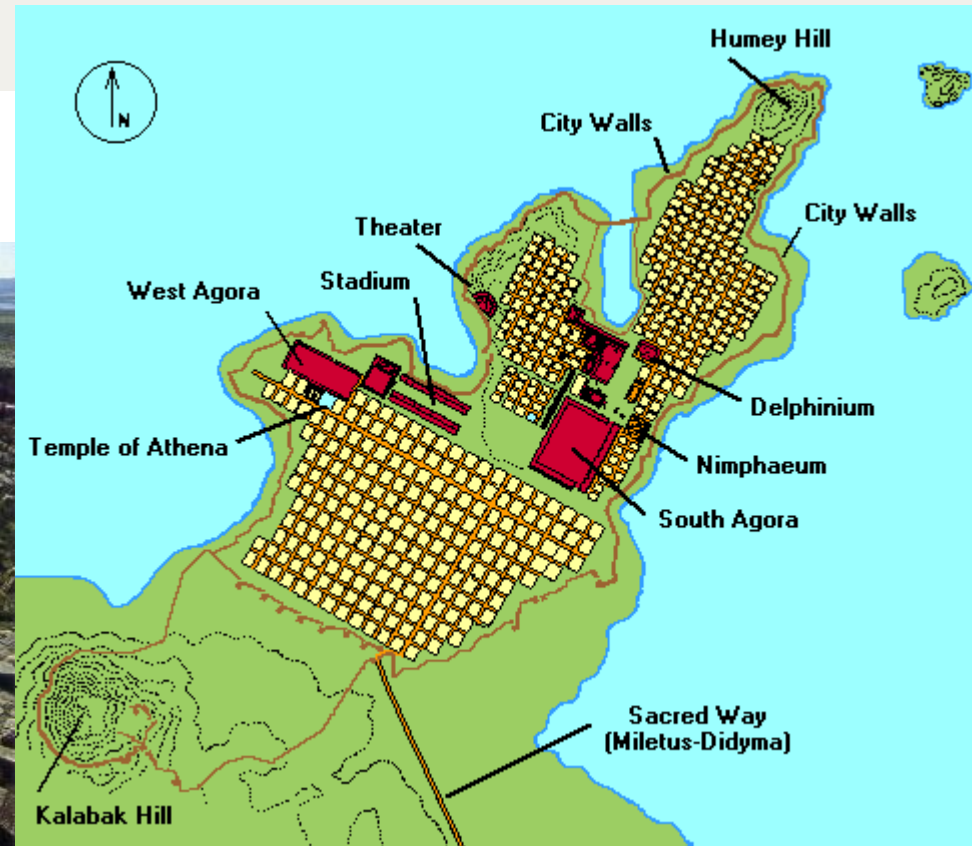
- **Thành phố cảng** quân sự và thương mại quan trọng nằm về phía Tây Nam của Athen (ở sâu về phía đất liền).
- Để đáp ứng sự an ninh và phòng thủ cao, công trình “**Long Walls**” đã được xây dựng nối liền Athen và Piraeus, dài khoảng **6 miles (~ 9,6 km)**.
- Piraeus tồn tại đến ngày nay và là một cảng biển quan trọng của Hy Lạp và Châu Âu.
- Kiến trúc sư **Hippodamus người Miletus**



**CẢNG PIRAEUS (~500 BC)**

## THÀNH PHỐ MILETUS (~470 BC)

- Thành phố cảng sầm uất và thịnh vượng nhất của Hy Lạp cổ đại.
- Miletus được quy hoạch chi tiết chặt chẽ với các công trình công cộng, đền thờ ở vị trí trung tâm, dân cư dàn trải dạng ô cò.
- Tác giả: Kiến trúc sư Hippodamus người Miletus.



## Chương II

# TỔNG QUAN VỀ SỰ HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

### 3. ĐÔ THỊ CÁC THỜI KỲ LA MÃ CỔ ĐẠI (TK I AD – TK V AD)

- Đế chế hùng mạnh, chiếm lĩnh và thống trị toàn bộ khu vực Địa trung Hải vào những **thế kỷ đầu sau công nguyên**.
- Chế độ **chính trị**: Hội đồng nguyên lão (tương đương nghị viện), hoàng đế được bầu chọn hoặc là các tướng lĩnh từ các cuộc chiến tranh. Quân đội hùng mạnh, kinh tế phát triển từ việc thôn tính các lãnh địa.
- **Tôn giáo**, tín ngưỡng: thờ thần linh tương tự như các thần linh của Hy Lạp
- **Kỹ thuật xây dựng phát triển**, các thành phố có nhiều công trình công cộng qui mô: **quảng trường (forum)**, các khu thi đấu thể thao, đấu trường, thư viện, chợ để trao đổi, mua bán hàng hóa, nhà hát, đền thờ các vị thần... Những hệ thống dẫn nước qui mô cung cấp nước sạch cho nhà tắm công cộng (rất phát triển) và bể phun nước.
- **Nhà ở**: phân chia khu vực rõ rệt, thị dân trong các khu phố chen chúc và quý tộc ở các lâu đài tách biệt trên đồi cao.